

Bản án số: 330/2022/HS-ST
Ngày: 30-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trục và bà Trần Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quốc Cường, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Hồ Đức Chính, Kiểm sát viên .

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 287/2022/HS-ST ngày 17 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 302/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Văn H, sinh ngày 30/4/1985 tại T; Nơi ĐKKHKT: Xóm 1B, thôn D, xã P, huyện V, tỉnh T; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1958; vợ, con: Không có; gia đình có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình, học văn hóa đến lớp 9/12 thì nghỉ học đi học nghề thợ nề, đến năm 2018 đi học lái xe ô tô sau đó làm nghề lái xe.

- Ngày 20/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh T xử phạt 6.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 34/2014/HSST. Bị cáo đã thi hành xong.

- Ngày 19/7/2022, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh T xử phạt 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 19/2022/HSST. Bị cáo đã thi hành xong.

Bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Bà Phan Thị M, sinh năm 1953. Địa chỉ: Số 46/45 đường T, phường P, thành phố H, tỉnh T. Vắng mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Long Tường. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn T - Giám đốc. Địa chỉ: Tổ 7 khu vực 4, phường A, thành phố H, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 40 phút ngày 08/6/2022, Võ Văn H (có giấy phép lái xe hạng C hợp lệ) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 75C-088.41 đi một mình trên đường T theo hướng từ Cầu D đến đường Đ. Khi đến trước cột điện số 07 đường T, phường P, thành phố H, tỉnh T thì xe ô tô của H đã va chạm vào xe đạp do bà Phan Thị M điều khiển đi phía trước cùng chiều, làm bà M ngã xuống đường, bị lồm trước bên phải xe ô tô lăn qua cánh tay trái, gây ra tai nạn giao thông.

Hậu quả làm bà M bị thương điều trị tại Bệnh viện H đến ngày 17/6/2022 thì xuất viện. Xe ô tô 75C-088.41 và xe đạp bị trầy xước.

Kết quả khám nghiệm hiện trường đã xác định được như sau:

Đoạn đường T nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, khô ráo. Đường rộng 7m10, áp dụng cho hai chiều xe lưu thông. Đoạn đường T là đoạn đường thẳng, mặt đường được rải nhựa bằng phẳng, khô ráo. Đường rộng 5m90, áp dụng cho hai chiều xe lưu thông. Giao lộ T - N là giao lộ đường cùng mức, có hệ thống đèn tín hiệu giao thông.

Xác định điểm mốc vụ tai nạn giao thông là cột điện 07 T, phường P, thành phố H. Từ vị trí này, lấy vuông góc ra đường T một đoạn 1m30, từ đó lấy vuông góc về hướng Cầu D một đoạn 2m80 (song song với lề đường T) đến trực trước bên phải xe ô tô 75C-088.41. Chọn hướng khám nghiệm từ Cầu D đến Đ, lấy mép đường bên phải đường T(theo hướng khám nghiệm) làm mép lề chuẩn.

Vị trí (1) là vị trí xe ô tô 75C-088.41, trạng thái xe đỗ đứng, đầu xe hướng về phía đường Đào Duy Anh, đuôi xe hướng về đường Cầu D. Trục trước bên phải của xe cách lề chuẩn một đoạn 0m60. Trục sau bên phải của xe cách lề chuẩn một đoạn 0m90.

Vị trí (2) là vị trí vết chà phanh có kích thước 0m60x0m50. Điểm đầu của vết chà cách lề chuẩn một đoạn 0m90. Điểm cuối của vết chà nằm ngay dưới mặt lằn lốp sau bên phải của xe ô tô 75C-088.41.

Vị trí (3) là vị trí vết chà phanh có kích thước 0m70x0m50. Điểm đầu của vết chà cách lề chuẩn một đoạn 3m80. Điểm cuối của vết chà nằm ngay dưới mặt lằn lốp sau bên trái của xe ô tô 75C-088.41.

Vị trí (4) là vị trí vết hằn có kích thước 0m16x0m07. Tâm vết hằn cách lề chuẩn một đoạn 0m80, cách trục sau xe đạp một đoạn 0m90.

Vị trí (5) là vị trí xe đạp. Trạng thái xe ngã sang bên trái, đầu xe hướng về đường Đ, đuôi xe hướng về Cầu D. Trục trước xe đạp nằm ngay trên mép lề chuẩn, cách trục trước bên phải của xe ô tô 75C-088.41 một đoạn 1m70. Trục sau xe đạp cách lề chuẩn một đoạn 0m90.

Vị trí (6) là vị trí vùng máu có kích thước 1m7x1m5. Tâm vùng máu cách lề chuẩn một đoạn 0m40, cách trục trước bên phải của xe ô tô 75C-088.41 một đoạn 0m80, cách trục trước xe đạp một đoạn 0m80.

Kết quả khám nghiệm xe đạp do bà Phan Thị M điều khiển: Phần nhựa bên trái giỏ xe bị nứt gãy, chà xước làm xơ nhựa. Trục trước bị cong lệch từ phải qua trái. Tay lái bên phải bị móp lún, cong lệch từ phải qua trái. Mặt ngoài bị chà xước làm mới kim loại. Yên phía trước bị cong lệch từ phải qua trái, từ trên

xuống dưới. Phần bên phải khung cố định yên sau và trục sau xe bị cong lệch từ sau ra trước, từ phải qua trái. Mặt dưới khung inox phía dưới yên sau bị chà xước làm bong tróc sơn, biến dạng hoàn toàn. Phần cố định yên sau và trục sau bên trái bị nứt gãy, bung rời khỏi vị trí ban đầu. Yên sau bị cong lệch, biến dạng từ sau ra trước, từ phải qua trái. Mặt ngoài bị chà xước làm mới cao su, dính chất bụi bẩn. Nhựa phát sáng phía ngoài gác chắn bên phía sau bị nứt vỡ, bung rời khỏi vị trí ban đầu. Gác chắn bên phía sau bị cong lệch từ sau ra trước, từ phải sang trái. Mặt ngoài lớp sau bị chà xước theo chiều hướng từ sau về trước, dính chất bụi bẩn kích thước 0m10x0m03. Phần mặt trên của phần xốp yên xe phía sau có in hình dạng đường song song với nhau có dính chất màu nâu có kích thước 21cmx10cm.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 75C-088.41: Mặt ngoài mặt lần lớp trước bên phải bị chà xước làm mới cao su một vùng 0m35x0m07. Điểm đầu vết chà cách chữ G của dòng chữ LUG một đoạn 0m35. Phần phía trong của mặt lần lớp trước bên phải bám dính tơ sợi màu xanh dài 7,5cm. Cách điểm đầu chữ C trong dòng chữ DRC (nằm ở má trong lớp trước) một đoạn 0m20.

Tại Bản kết luận giám định số 343 ngày 12/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Giữa xe ô tô biển kiểm soát 75C- 088.41 và xe đạp gửi giám định có sự va chạm tại các chi tiết: mặt ngoài mặt lần lớp trước bên phải xe ô tô với mặt ngoài bên phải yên trước xe, mặt ngoài phía trên yên sau xe và khung kim loại gắn yên sau vào trục sau xe đạp, phù hợp cơ chế va chạm từ trước ra sau xe ô tô và từ sau tới trước, từ phải sang trái xe đạp, khi xe đạp ở trạng thái ngã nghiêng bên trái.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 324-22/TgT ngày 27/7/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh T kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn động não điều trị nội khoa ổn định. 1%

Chấn thương dập nát cánh tay trái đã phẫu thuật cắt cụt đoạn 1/3 giữa cánh tay: 63%

Khuyết hồng phần mềm cánh tay trái (gần mỏm cụt) đã phẫu thuật ghép da để lại diện sẹo lớn: 3%

Sẹo lấy da ghép đùi trái: 1%

Vết thương phần mềm mu bàn chân trái để lại vết biến đổi sắc tố da: 0,5%

Chấn thương bàn chân trái gãy thân xương bàn II di lệch đã điều trị bó bột, hiện mu bàn chân trái biến dạng, ảnh hưởng đi lại: 11%

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện lại là: 69%.

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 xe đạp màu xanh; 01 xe ô tô biển kiểm soát 75C-088.41 màu xanh hiệu Forland; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Võ Văn H. Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô cho người được ủy quyền của chủ sở hữu là ông Phan Cảnh Anh V, trả xe đạp cho bà Phan Thị M.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phan Thị M yêu cầu bồi thường tiền thuốc men, tiền bồi dưỡng, tiền tổn hại tinh thần, tiền sửa xe đạp tổng cộng là 50.000.000 đồng. Bị cáo Võ Văn H và chủ xe ô tô 75C- 088.41 đã bồi thường

đầy đủ. Bà M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị không khởi tố vụ án hình sự đối với bị cáo Võ Văn H.

Tại bản cáo trạng số 304/CT-VKS-HS ngày 16/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh T đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Võ Văn H cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Vào khoảng 07 giờ 40 phút ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trước cột điện số 07 đường T, phường P, thành phố H, tỉnh T, Võ Văn H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 75C-088.41 theo hướng từ Cầu D đến đường Đ đã va chạm vào xe đạp do bà Phan Thị M điều khiển đi phía trước cùng chiều bên phải, gây tai nạn giao thông, hậu quả bà M bị tổn thương cơ thể là 69%. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Võ Văn H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về lỗi trong vụ án: Trên cơ sở các dấu vết đã thu thập được tại hiện trường, phương tiện xác định nguyên nhân của vụ tai nạn trên lỗi là do bị cáo không giữ khoảng cách an toàn đối với xe đi liền trước xe của mình nên đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Trong những năm gần đây, tình hình tai nạn giao thông luôn là vấn đề được toàn xã hội quan tâm, nhà nước đã có nhiều biện pháp để nhằm hạn chế và giảm thiểu tai nạn giao thông. Việc đưa bị cáo ra xét xử và áp dụng mức hình phạt phù hợp cũng nhằm mục đích giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo; bị hại có đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự

nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Mặc dù bị cáo phạm tội do lỗi vô ý, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, được bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo có thể được miễn trách nhiệm hình sự, tuy nhiên do bị cáo có nhân thân xấu nên Hội đồng xét xử không miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo mà cần áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 phạt bị cáo cải tạo không giam giữ, giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả xe ô tô cho người được ủy quyền của chủ sở hữu là ông Phan Cảnh Anh V, trả xe đạp cho bà Phan Thị M. Đối với giấy phép lái xe hạng C mang tên Võ Văn H cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Võ Văn H và chủ xe ô tô 75C- 088.41 đã bồi thường đầy đủ số tiền 50.000.000 đồng cho bà Phan Thị M. Không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn H 01 (một) năm 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện V, tỉnh T nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Võ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện V, tỉnh T giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo di chuyển, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Võ Văn H.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Võ Văn H giấy phép lái xe hạng C mang tên Võ Văn H (hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo, bị đơn dân sự biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- Sở Tư pháp tỉnh T;
- Phòng PV 27 CA tỉnh T;
- VKSND TP H;
- CA thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Tú